

Năm học 2025

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ TUYỂN SINH DU HỌC SINH

keg.edu

Kyoto Japanese Language Training Center

Bộ Giáo dục chỉ định mở Khóa học đào tạo chuẩn bị

Bộ trưởng Bộ Tư pháp công bố là Cơ sở Đào tạo Tiếng Nhật

**京都コンピュータ学院鴨川校
京都日本語研修センター**

**Học viện Máy tính Kyoto Cơ sở Kamogawa
Trung tâm Đào tạo tiếng Nhật Kyoto**

1. Khóa học tuyển sinh (số năm đào tạo) và nội dung, chỉ tiêu tuyển sinh

Kỳ nhập học	Khóa học (số năm đào tạo)	Nội dung	Chỉ tiêu tuyển sinh
Tháng 4	Khóa học chuẩn bị 1 năm để học lên (1 năm)	Khóa học chuẩn bị giảng dạy các môn như tiếng Nhật, tiếng Anh, Toán,... cho những người có dự định học lên ở các cơ sở giáo dục bậc cao của Nhật Bản (trường đại học, trường chuyên môn,...)	60 người
Tháng 10	Khóa học chuẩn bị 1 năm rưỡi để học lên (1 năm rưỡi)		60 người

Khóa học giáo dục chuẩn bị

Để học lên tại các cơ sở giáo dục bậc cao ở Nhật (như trường đại học, trường chuyên môn,...), sinh viên phải hoàn thành 12 năm học tại nước mình hoặc Nhật Bản. Tuy nhiên, căn cứ vào chương trình đào tạo ở mỗi nước mà sinh viên chưa học tập đủ 12 năm thì khi hoàn thành khóa học tại KJLTC sẽ có được tư cách nhập học vào các cơ sở giáo dục bậc cao ở Nhật.

(Quy định của Bộ Giáo dục về Khóa học chuẩn bị)

2. Tư cách nộp hồ sơ dự tuyển

Thí sinh cần đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

- ① Hoàn thành chương trình học PTTH ở nước mình. (Gồm cả người chưa học đủ 12 năm hoặc học hơn 12 năm tính đến khi hoàn thành chương trình học).
- ② Người có mong muốn học tiếng Nhật, có năng lực tiếng Nhật tương đương N5 của JLPT (cấp 4 cũ) trở lên và có ý chí học tập chăm chỉ tiếng Nhật.
- ③ Người có lực học căn bản để có thể học lên tại các cơ sở giáo dục bậc cao ở Nhật (như trường đại học, trường chuyên môn).
- ④ Người đã tốt nghiệp PTTH không quá 23 tuổi, người tốt nghiệp cao đẳng không quá 25 tuổi, người tốt nghiệp đại học không quá 27 tuổi.
- ⑤ Người có thể chi trả được các khoản phí khi sống tại Nhật như học phí, phí sinh hoạt.
- ⑥ Người có tinh thần và thể chất khỏe mạnh, sẽ tuân thủ theo pháp luật Nhật Bản và các nội quy do trường đặt ra.

3. Phương pháp xét tuyển nhập học

- ① Phương pháp xét tuyển:
Tiến hành thi viết và phỏng vấn.
※ Việc xét tuyển sẽ dựa trên đánh giá toàn diện bằng cách kiểm tra hồ sơ và tổ chức thi viết và thi phỏng vấn.
※ Môn thi, thời gian thi, biểu điểm:

	Môn thi	Thời gian thi	Biểu điểm
1	Tiếng Nhật	30 phút	100 điểm
2	Tổng hợp (Tiếng Anh, Toán)	30 phút	100 điểm
3	Phỏng vấn	30 phút	

- ※ Thi phỏng vấn sẽ được tổ chức bằng hình thức chỉ định nơi phỏng vấn hoặc thi online sử dụng internet để gọi video (Zoom,...). Thí sinh dự thi online bắt buộc phải dự thi tại nhà trong khi đã chuẩn bị các thiết bị như máy tính, micro, loa, camera (hình ảnh thí sinh dự thi phải được truyền trực tiếp) và môi trường kết nối Internet đảm bảo.
- ※ Thí sinh đã không tham gia thi viết và phỏng vấn được coi như đã bỏ ứng tuyển.
- ② Ngày thi viết và thi phỏng vấn
Ngày thi và địa điểm thi viết và thi phỏng vấn sẽ được thông báo trước ngày thi thông qua cơ quan trường chỉ định hoặc trực tiếp gửi đến thí sinh bằng thư điện tử (email).

4. Thủ tục nộp hồ sơ ứng tuyển

Thí sinh có nguyện vọng vui lòng gửi hồ sơ theo đường bưu điện đến địa chỉ tiếp nhận hồ sơ trường chỉ định dưới đây trong thời hạn nộp hồ sơ (Bắt buộc hồ sơ phải được gửi đến trường trước ngày cuối của hạn nộp hồ sơ).

※ Vui lòng xác nhận hồ sơ đã được gửi đến chưa bằng số bảo lãnh chuyển phát của bưu điện hoặc số theo dõi chuyển phát của công ty chuyển phát nhanh quốc tế.

Thí sinh đang cư trú tại Nhật Bản: Vui lòng viết 「外国人留学生入学願書類在中」 bằng mực đỏ ở mặt trước của phong bì và gửi bằng thư đảm bảo.

Thí sinh đang cư trú ngoài Nhật Bản: Hãy gửi qua Dịch vụ Chuyển phát nhanh quốc tế (EMS) hoặc là Dịch vụ Chuyển phát quốc tế.

● Thời hạn nộp hồ sơ

Khóa học chuẩn bị	Thời gian
Khóa học 1 năm để học lên (Nhập học 4/2025)	1/7/2024 (Thứ 2) ~ 25/10/2024 (Thứ 6) *Bắt buộc đến
Khóa học 1 năm rưỡi để học lên (Nhập học 4/2025)	6/1/2025 (Thứ 2) ~ 9/5/2026 (Thứ 6) *Bắt buộc đến

- **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ**

〒601-8407 京都市南区西九条寺ノ前町 10-5

京都コンピュータ学院 留学生入学事務室

10-5, Nishikujoteranomae-cho, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8407 Japan

Admissions Office, Kyoto Computer Gakuin

- * Thông tin cá nhân trong hồ sơ ứng tuyển sẽ được Tập đoàn KCG quản lý chặt chẽ và sẽ được sử dụng làm (1) tài liệu để gửi các tài liệu liên quan đến việc xét tuyển và xác nhận thông tin liên hệ, (2) tài liệu để xét tuyển tại thời điểm xét tuyển. Thông tin cá nhân sẽ không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác. Bạn có thể xem chính sách bảo mật của KCG Group tại https://www.kcg.ac.jp/site_policy.html

5. Các tài liệu hồ sơ cần nộp

Những tài liệu được viết bằng ngôn ngữ khác ngoài tiếng Nhật thì vui lòng đính kèm bản dịch tiếng Nhật (Trường hợp khó có thể đính kèm bản dịch tiếng Nhật thì có thể nộp bản tiếng Anh)

- ① **Đơn xin nhập học** (Mẫu đơn chỉ định của trường, có dán ảnh, thí sinh tự tay điền bằng tiếng Nhật)
- ② **Bản trình bày lý do học tiếng Nhật và dự định sau khi học xong**
(Mẫu đơn chỉ định của trường, thí sinh tự tay điền bằng tiếng Nhật)
- ③ **Giấy chứng nhận tốt nghiệp (bằng tốt nghiệp) và bảng điểm của trường gần nhất**
※ Vui lòng nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp dự kiến và bảng điểm.
※ Tự học không được coi là thuộc quá trình học.
- ④ **Giấy chứng nhận từ Trung tâm học vị Bộ Giáo dục Trung Quốc (chỉ thí sinh người Trung Quốc)**
Bạn có thể xin chứng nhận tốt nghiệp từ Trung tâm Phát triển Bằng cấp và Giáo dục Sau đại học Quốc gia (<https://www.cdgc.edu.cn/>) hoặc Mạng thông tin sinh viên giáo dục đại học Trung Quốc (<https://www.chsi.com.cn/>). Vui lòng nộp bản sao giấy chứng nhận.
- ⑤ **Giấy chứng nhận quá trình học tiếng Nhật**
Giấy chứng nhận quá trình học tiếng Nhật cần có địa chỉ của cơ sở giáo dục, thông tin liên lạc, thời gian học tập cụ thể, thời gian học hàng tuần, thời gian học hằng ngày và các ngày nghỉ học kể cả ngày nghỉ lễ (nếu nghỉ học trùng với ngày nghỉ lễ thì phải ghi cụ thể tháng, ngày nghỉ), trong đó nêu rõ số giờ bạn đã học, số ngày bạn đã học, tỷ lệ chuyên cần và số ngày bạn đã học.
- ⑥ **Phí tuyển sinh 30,000 Yên**
Chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng. Thông tin chi tiết vui lòng xem tại “Về việc chuyển khoản phí chuyển sinh” của mục “10. Những điều cần chú ý trong các tài liệu hồ sơ dự tuyển”
- ⑦ **Bản sao Giấy chứng nhận đỗ Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật (JLPT) (Chứng chỉ Năng lực tiếng Nhật) hoặc Kỳ thi tuyển sinh du học sinh Nhật Bản (EJU) hoặc Thông báo Kết quả Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật Thương mại BJT hoặc các tài liệu khác chứng nhận kết quả Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật.**
- ⑧ **Bản sao Hộ chiếu**
Vui lòng nộp bản sao của tất cả các trang có ghi thông tin về ngày cấp, quốc tịch, tên, ngày sinh, giới tính, v.v. và các trang như thị thực và giấy phép hạ cánh của Nhật Bản.
- ⑨ **Giấy khám sức khỏe**
Vui lòng nộp tài liệu được phát hành trong vòng 3 tháng bởi cơ quan y tế tính đến ngày nộp hồ sơ.
- ⑩ **Bản cam kết**
Vui lòng điền vào mẫu chỉ định của trường.
- ⑪ **Bản sao thẻ Ngoại kiều (Chỉ thí sinh đang cư trú tại Nhật Bản)**
Bản sao cả hai mặt trước và mặt sau.
- ⑫ **Tem thông báo đỗ/ trượt (Chỉ thí sinh đang cư trú tại Nhật Bản)**
Gửi kèm tem mệnh giá 800 Yên
- ⑬ **Chứng nhận tốt nghiệp (dự kiến) của cơ sở giáo dục (trường tiếng Nhật, trường dạy nghề, khóa học đặc biệt của trường đại học, v.v.) hiện đang theo học, chứng nhận đang theo học, bảng điểm, chứng nhận chuyên cần (chỉ dành cho thí sinh đang cư trú tại Nhật Bản)**
Nếu không thể cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp dự kiến, vui lòng nộp chứng nhận đang theo học. Nếu bạn đã tốt nghiệp, vui lòng nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp.
Vui lòng nộp các tài liệu được phát hành trong vòng 3 tháng trước khi nộp hồ sơ.
- ⑭ **Những thí sinh đã từng cư trú tại Nhật Bản trước đây cần nộp thêm giấy chứng nhận hoàn thành khóa học, bảng điểm, tỷ lệ chuyên cần của cơ sở giáo dục đã theo học (trường tiếng Nhật, trường dạy nghề, khóa học đặc biệt của trường đại học, v.v.) (chỉ dành cho người đang cư trú ngoài Nhật Bản)**

Vui lòng nộp tài liệu được phát hành trong vòng 3 tháng trước khi nộp hồ sơ.

15 Giấy chứng nhận quá trình công tác hoặc đang công tác (chỉ dành cho người có)

Vui lòng nộp giấy chứng nhận chỉ những người đã từng công tác hoặc đang công tác.

16 Tài liệu tham khảo (Tùy trường hợp)

Vui lòng nộp các tài liệu tham khảo (tài liệu xác nhận bằng cấp, v.v., tài liệu thể hiện quá trình làm việc đặc biệt, tài liệu tương đương với sơ yếu lý lịch công việc, công trình và tài liệu đã xuất bản, thư tiến cử, v.v.). Tuy nhiên, tùy từng trường hợp cần nộp.

※ Sau khi đã thụ lý hồ sơ ứng tuyển thì hồ sơ và phí xét tuyển sẽ không được trả lại.

※ Sau khi đã thụ lý hồ sơ ứng tuyển thì không thể đổi tài liệu khác được nữa.

6. Thông báo trúng tuyển

Thí sinh sẽ được thông báo về kết quả trúng tuyển / không trúng tuyển qua email hoặc bằng văn bản.

※ Theo quy tắc thì kết quả sẽ được thông báo trong vòng 1 tuần sau khi thi phỏng vấn.

7. Về tư cách lưu trú

Sinh viên nước ngoài (những người có quốc tịch ngoài Nhật Bản) nhập học vào trường của chúng tôi phải có tư cách lưu trú là "Du học sinh" hoặc lưu trú dài hạn khác.

(1) Trường hợp có tư cách cư trú hợp lệ (Người đang cư trú tại Nhật Bản)

Nếu cần gia hạn thời gian lưu trú của "Du học sinh" trước khi nhập học, hoặc nếu thí sinh muốn thay đổi tình trạng cư trú của mình từ tình trạng cư trú khác thành "Du học sinh", trường chúng tôi sẽ phát hành mẫu đơn đăng ký "Thiết lập quan hệ phụ thuộc" của Cục quản lý xuất nhập cảnh Nhật Bản. Sau khi hoàn thành các thủ tục nhập học theo quy định, vui lòng nộp hồ sơ theo thời gian lưu trú hiện tại.

(2) Trường hợp không có tư cách cư trú hợp lệ (Người đang cư trú ngoài Nhật Bản)

Đối với những thí sinh đã vượt qua kỳ kiểm tra đầu vào, trường chúng tôi sẽ thay mặt thí sinh nộp đơn xin "Giấy chứng nhận tư cách lưu trú" ("Du học sinh") cho Cục quản lý xuất nhập cảnh. Sau khi Cục quản lý xuất nhập cảnh kiểm tra, khi được cấp cho "Giấy chứng nhận tư cách lưu trú", trường sẽ gửi cho thí sinh. Sau khi đã nhận được "Giấy chứng nhận tư cách lưu trú", thí sinh nhanh chóng đến đại sứ quán hoặc lãnh sự quán Nhật Bản tại nước sở tại để xin thị thực "Du học sinh".

Thời gian kiểm tra để được cấp "Giấy chứng nhận đủ tư cách lưu trú" mất khoảng 3 tháng, vì vậy nếu thí sinh muốn nộp đơn theo ủy quyền, vui lòng nhanh chóng nộp các tài liệu cần thiết sau đây để được cấp "Giấy chứng nhận đủ tư cách lưu trú".

① Giấy bảo lãnh tài chính

Người bảo lãnh cần điền vào mẫu do trường quy định bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của mình và thí sinh nộp kèm bản dịch tiếng Nhật.

※ Trường hợp người bảo lãnh tài chính không phải là thí sinh hoặc bố mẹ của thí sinh cần trình bày rõ hoàn cảnh.

② Giấy chứng nhận đang công tác của người bảo lãnh tài chính và tài liệu chứng minh quá trình hình thành tài sản trong 3 năm gần đây

Trường hợp người bảo lãnh đang làm việc tại công ty cần có giấy chứng nhận đang công tác, trường hợp là người quản lý của công ty cần nộp giấy đăng ký pháp nhân, Trường hợp là người kinh doanh tư nhân cần bản sao giấy phép kinh doanh.

※ Trường hợp người bảo lãnh tài chính đang ở Nhật cần nộp thêm giấy tạm trú tạm vắng. Vui lòng nộp giấy chứng nhận được cấp trong vòng 3 tháng tính đến khi nộp hồ sơ.

③ Các tài liệu xác nhận nguồn tài chính như là giấy xác nhận số dư tiền gửi tiết kiệm của người bảo lãnh tài chính

(Bản gốc chứng nhận số tiền gửi, bản sao của khoản tiền gửi hiện có, v.v.) Vui lòng nộp giấy chứng nhận được cấp trong vòng 3 tháng tính đến khi nộp hồ sơ. Chứng chỉ cổ phiếu và chứng chỉ đầu tư không được coi là tiền gửi ngân hàng.

④ Giấy tờ chứng minh mối quan hệ giữa người bảo lãnh tài chính và thí sinh nộp hồ sơ ứng tuyển (chỉ dành cho thí sinh đang ở ngoài Nhật Bản)

(Đối với thí sinh có quốc tịch Trung Quốc: Chứng nhận quan hệ họ hàng) Vui lòng nộp chứng nhận được cấp trong vòng 3 tháng trước khi nộp hồ sơ ứng tuyển.

⑤ **4 ảnh (kích thước dài 4 cm × rộng 3 cm)**

Chụp trong vòng không quá 3 tháng, mặt sau ảnh ghi Quốc tịch và tên thí sinh.

⑥ **Nếu thí sinh đã tốt nghiệp trường cuối cùng hơn 5 năm, vui lòng nộp tài liệu giải thích lý do học tập và con đường sự nghiệp tương lai. (Chỉ thí sinh có)**

※ Nếu tài liệu không đầy đủ, thí sinh sẽ không thể nộp đơn xin "Giấy chứng nhận đủ tư cách lưu trú" qua ủy quyền, vì vậy hãy đảm bảo rằng không thiếu sót tài liệu nào. Các tài liệu bổ sung có thể được yêu cầu bởi Cục quản lý xuất nhập cảnh.

※ Hãy cho biết chính xác số lần thí sinh đã nộp đơn xin cấp và số lần đã được cấp. Ngoài ra, nếu hồ sơ xin cấp tư cách lưu trú bị từ chối do thông tin sai lệch trong tất cả các tài liệu đã nộp, trường chúng tôi sẽ không chấp nhận đơn đăng ký lại tại trường của chúng tôi.

※ "Giấy chứng nhận đủ tư cách lưu trú" sẽ được kiểm tra bởi Cục quản lý xuất nhập cảnh và việc cấp thị thực sẽ được kiểm tra bởi Đại sứ quán hoặc Lãnh sự quán Nhật Bản tại quốc gia cư trú. Nhà trường không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về việc không cấp hoặc không phát hành.

8. Thủ tục nhập học

Sau khi được Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp "Giấy chứng nhận đủ tư cách lưu trú", trường sẽ ngay lập tức gửi bản sao "Giấy chứng nhận đủ tư cách lưu trú" và "Thông tin về cấp Giấy chứng nhận tư cách lưu trú và chuyển khoản học phí".

Thí sinh cần hoàn thành thủ tục nhập học sau khi đã chuyển khoản tiền học phí đúng thời gian quy định. Ngoài ra, thí sinh cần chú ý rằng trường hợp không hoàn thành thủ tục nhập học trong thời gian quy định, trường sẽ coi như thí sinh đó từ chối không nhập học.

Trường sẽ gửi "Thông báo nhập học" và "Giấy chứng nhận đủ tư cách lưu trú (Bản gốc)" cho những thí sinh đã hoàn thành thủ tục nhập học thông qua cơ sở được chỉ định của trường hoặc qua đường bưu điện cho thí sinh.

※ Nếu thủ tục không được hoàn thành trước ngày quy định, việc trúng tuyển có thể bị hủy bỏ như thể thí sinh không có ý định nhập học. Nếu từ chối nhập học, vui lòng liên hệ ngay với Văn phòng Tuyển sinh du học sinh.

9. Tiền học phí theo năm và các chi phí khác

① Học phí

Khoản	Khóa học chuẩn bị 1 năm	Khóa học chuẩn bị 1 năm rưỡi
Phí nhập học	50.000 Yên	50.000 Yên
Tiền học phí	720.000 Yên	1.080.000 Yên
Phí trang thiết bị	20.000 Yên	30.000 Yên
Phí tài liệu và phí cho hoạt động ngoại khóa	30.000 Yên	45.000 Yên
Tổng	820.000 Yên	1.205.000 Yên

Chú ý 1. Phí nhập học chỉ nộp trong năm đầu tiên

Chú ý 2. Trường hợp không nhập học, và nộp giấy từ bỏ nhập học trước ngày nhập học (với đợt nhập học tháng 4 là ngày 31/3, đợt nhập học tháng 10 là 30/9) trường sẽ hoàn trả lại các khoản phí trừ phí nhập học. Những trường hợp khác, trường sẽ không hoàn trả lại khoản học phí đã nộp. Thêm nữa, các hồ sơ đã được thụ lý và phí tuyển sinh sẽ không được trả lại

② Các khoản phí khác

Ngoài các khoản phí ở trên, trường sẽ thu thêm phí bảo hiểm toàn diện sau:

Khoản	Khóa học chuẩn bị 1 năm	Khóa học chuẩn bị 1 năm rưỡi
Bảo hiểm toàn diện cho du học sinh nước ngoài	10,000 Yên	15,000 Yên

10. Những điều cần chú ý đối với các tài liệu ứng tuyển

- Về đơn xin nhập học
 - Tại ô địa chỉ, vui lòng viết địa chỉ xác thực có thể liên lạc được.
 - Vui lòng viết tên, quốc tịch vào mặt sau của bức ảnh và dán nó vào hồ sơ.
- Về những tài liệu chứng nhận
 - Vui lòng nộp tài liệu được cấp trong vòng 3 tháng trước khi nộp đơn.
- Về tất cả các bản sao tài liệu (copy)

- Vui lòng gửi bản sao màu rõ nét cỡ giấy A4 (có thể dùng bản sao đơn sắc).

※ Sau khi được thụ lý, các tài liệu ứng tuyển sẽ không được trả lại.

- Về việc chuyển khoản phí tuyển sinh
- Thông tin chuyển khoản:

銀行名(Tên ngân hàng) : りそな銀行(RESONA BANK)
支店名(Chi nhánh) : 京都支店(KYOTO BRANCH)
支店番号 : 501 (Mã chi nhánh: No.501)
銀行住所(Địa chỉ ngân hàng) : 〒 604-8153 京都市中京区筈町 691
口座名義(Tên chủ tài khoản) : 京都日本語研修センター 納入係
(Kyoto Nihongo Kenshu Center Nounyukakari)
預金種類(Loại tài khoản) : 普通預金(Tài khoản thông thường[Tài khoản tiết kiệm])
口座番号(Số tài khoản) : 2050181
SWIFT CODE : DIWAJPJT
学校住所(Địa chỉ trường) : 〒 606-8204 京都府京都市左京区田中下柳町 11
(11 Tanaka Shimoyanagi-cho Sakyo-Ku Kyoto-City, 606-8204 JAPAN)
学校電話番号(Số điện thoại) : +81-75-751-1121

※ Thí sinh ứng tuyển vui lòng chịu phí chuyển khoản.

Ngoài ra, nếu thí sinh chuyển phí tuyển sinh từ ngoài Nhật Bản, một khoản phí (1.500 yên) sẽ được thu tại ngân hàng của Nhật Bản, vì vậy vui lòng chuyển tổng cộng 31.500 yên.

※ Nếu thí sinh không thể gửi tiền bằng Yên Nhật, vui lòng liên hệ với trường.

※ Vui lòng nộp một bản sao của "Bản kê khai sử dụng chuyển khoản" có đóng dấu xác nhận của ngân hàng cho trường cùng với các tài liệu đăng ký nhập học khác.

※ Tên của người gửi phải là chính người nộp hồ sơ ứng tuyển.

※ Sau khi đã thanh toán, phí tuyển sinh sẽ không được hoàn lại trong bất kỳ trường hợp nào.

Trình tự từ khi nộp hồ sơ xin học đến khi sang Nhật nhập học.

Nộp hồ sơ dự tuyển vòng 1	-	Kỳ nhập học tháng 4/2025	Thời gian nộp : 1/7/2024 ~ 27/9/2024
	-	Kỳ nhập học tháng 10/2025	Thời gian nộp : 6/1/2025 ~ 7/4/2025
Thi tuyển vòng 1	-	Kỳ nhập học tháng 4/2025	Thời gian : Dự định giữa tháng 07/2024 ~ cuối tháng 10/2024
	-	Kỳ nhập học tháng 10/2025	Thời gian : Dự định đầu tháng 01/2025 ~ đầu tháng 04/2025
Thông báo kết quả tuyển sinh vòng 1	-	Kỳ nhập học tháng 4/2025	Dự định thông báo ngày 2/10/2024
	-	Kỳ nhập học tháng 10/2025	Dự định thông báo ngày 11/4/2025
Nộp hồ sơ dự tuyển vòng 2	-	Làm và nộp các giấy tờ chứng minh	
	-	Kỳ nhập học tháng 4/2025	3/10/2024 ~ 25/10/2024
	-	Kỳ nhập học tháng 10/2025	14/4/2025 ~ 1/05/2025
Tuyển chọn hồ sơ			
Thông báo kết quả tuyển sinh vòng 2	-	Kỳ nhập học tháng 4/2025	Dự định thông báo ngày 3/11/2024
	-	Kỳ nhập học tháng 10/2025	Dự định thông báo ngày 9/5/2025
Xin cấp giấy chứng nhận đủ tư cách lưu trú	-	Nộp tài liệu liên quan đến hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận tư cách lưu trú	
	-	Kỳ nhập học tháng 4/2025	Hạn nộp đến Cục Quản lý xuất nhập cảnh Osaka vào giữa tháng 11/2024
	-	Kỳ nhập học tháng 10/2025	Hạn nộp đến Cục Quản lý xuất nhập cảnh Osaka vào cuối tháng 5/2025
Thông báo kết quả cấp giấy chứng nhận đủ tư cách lưu trú	-	Gửi giấy chứng nhận tư cách lưu trú (bản sao) và giấy tờ thủ tục nhập học, nhập ký túc	
	-	Kỳ nhập học tháng 4/2025	Dự định thông báo cuối tháng 2/2025
	-	Kỳ nhập học tháng 10/2025	Dự định thông báo cuối tháng 8/2025
Gửi hướng dẫn các thủ tục nhập học	-	Kỳ nhập học tháng 4/2025	Dự định gửi đầu tháng 3/2025
	-	Kỳ nhập học tháng 10/2025	Dự định gửi đầu tháng 9/2025
Gửi giấy chứng nhận tư cách lưu trú (bản gốc)	-	Kỳ nhập học tháng 4/2025	Dự định giữa tháng 03/2025
	-	Kỳ nhập học tháng 10/2025	Dự định giữa tháng 9/2025
Xin cấp thị thực	-	Kỳ nhập học tháng 4/2025	Cuối tháng 3/2025
	-	Kỳ nhập học tháng 10/2025	Cuối tháng 9/2025
Cấp thị thực			
Nhập cảnh Nhật Bản Nhập học	-	Kỳ nhập học tháng 4/2025	24/03/2025 ~ 28/3/2025
	-	Kỳ nhập học tháng 10/2025	22/9/2025 ~ 26/9/2025

●Địa chỉ liên hệ

Địa chỉ liên hệ liên quan đến nhập học

【留学生入学事務室】

〒 601-8407

京都市南区西九条寺ノ前町 1 0 - 5

京都コンピュータ学院

TEL 0 7 5 - 6 8 1 - 6 3 3 4

FAX 0 7 5 - 6 7 1 - 1 3 8 2

Địa chỉ trường

〒 606-8204

京都市左京区田中下柳町 1 1

京都コンピュータ学院鴨川校

京都日本語研修センター

TEL 0 7 5 - 7 5 1 - 1 1 2 1

FAX 0 7 5 - 7 5 1 - 8 8 3 9

<https://www.kjltc.jp/>

E-mail: kjltc@kcg.ac.jp



Chính sách bảo mật

Trong thời đại CNTT hóa hiện nay, thông tin cá nhân có ý nghĩa ngày càng lớn. Hiểu được điều này, Tập đoàn KCG sử dụng thông tin cá nhân theo phương châm cơ bản dưới đây.

1. Tập đoàn KCG nắm giữ và sử dụng thông tin cá nhân trên quan điểm tôn trọng cá nhân.
2. Tập đoàn KCG có được thông tin cá nhân một cách hợp pháp và phù hợp với pháp luật.
3. Tập đoàn KCG quản lý và sử dụng trong phạm vi quyền thông tin cá nhân đã thu được một cách hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.
4. Tập đoàn KCG bảo quản một cách triệt để thông tin cá nhân thu được khỏi những hành động như làm rò rỉ, xâm hại gây ảnh hưởng tới cá nhân.
5. Tập đoàn KCG cùng với việc nỗ lực nâng cao ý thức của cán bộ giáo viên và sinh viên về vấn đề thông tin cá nhân còn xây dựng quy chế về quản lý thông tin cá nhân trong nội bộ Tập đoàn đồng thời thường xuyên rà soát lại công tác thiết lập thể chế tổ chức.
6. Tập đoàn KCG tuân thủ luật pháp và các pháp lệnh khác liên quan đến việc bảo quản thông tin cá nhân.

kcg.edu

Kyoto Japanese Language Training Center